

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Họ và tên :

Lớp :

Câu 1: Trong một mẫu số liệu, giá trị xuất hiện với tần số lớn nhất được gọi là:

_____.

Câu 2: Một cửa hàng giày đã thống kê cỡ giày của 14 khách hàng ngẫu nhiên như sau:

38 38 38 38 38 38 39 39 39 39 39 40 41 42

Cửa hàng nên nhập cỡ giày nào với số lượng nhiều nhất?

A. Cỡ 39

B. Cỡ 38

C. Cỡ 42

D. Cỡ 38 và 39

Câu 3: Cho bảng phân bố tần số về khối lượng của 30 quả trứng gà (đơn vị: gam) như sau:

Khối lượng (gam)	25	30	35	40	45	50	Tổng
Tần số (quả trứng)	3	5	10	6	4	2	N = 30

Một của bảng số liệu trên là: _____.

Câu 4: Cho bảng tần số sau:

Giá trị (x)	x_1	x_2	x_3	x_4	x_5
Tần số (n)	12	5	n^2	16	$6n - 5$

Điều kiện của số tự nhiên n để $M_o = x_3$ là một duy nhất của bảng tần số là: _____.

Câu 5: Một cửa hàng bán giày thể thao thu thập số liệu về số lượng giày bán ra mỗi ngày trong vòng 30 ngày của tháng 3. Dưới đây là bảng số liệu cửa hàng thống kê được:

Số lượng giày bán ra mỗi ngày	15	16	17	18	19	20	21
Số ngày có lượng bán đó	2	4	6	5	6	4	3

Nếu cửa hàng điều chỉnh chiến lược marketing để **số ngày bán được 21 đôi giày tăng thêm 2 ngày** (các mức còn lại giữ nguyên) thì khi đó một của mẫu số liệu mới là:

- A. 19 B. 17 và 19 C. 17, 19 và 21 D. 21

Câu 6: Trong một mẫu số liệu được thống kê, thì tứ phân vị chia mẫu số liệu thành mấy phần bằng nhau?

Câu trả lời: _____ .

Câu 7: Hàm lượng Calo trong 100 ml sữa được cho bởi mẫu số liệu sau:

0 15 7 25 64 17 31 49 16 11 24

Hãy xác định các tứ phân vị của mẫu số liệu trên?

$Q_1 =$ _____ $Q_2 =$ _____ $Q_3 =$ _____

Câu 8: Một nhà nghiên cứu thu thập được dữ liệu về số giờ tự học mỗi tuần của 20 học sinh và tính được tứ phân vị thứ nhất (Q_1) = 6 giờ, tứ phân vị thứ hai (Q_2) = 9 giờ, tứ phân vị thứ ba (Q_3) = 12 giờ. Nếu học sinh B dành thời gian học là 12 giờ mỗi tuần, thì học sinh này nằm trong nhóm nào sau đây?

- A. Nhóm học sinh học ít nhất lớp.
B. Nhóm 25% học sinh học ít hơn đa số.
C. Nhóm 50% học sinh học trung bình.
D. Nhóm 25% học sinh học nhiều nhất lớp.

Câu 9: Một lớp học thống kê điểm kiểm tra môn Toán của 20 học sinh như sau:

2 3 4 5 5 6 6 6 7 7
8 8 8 9 9 9 10 10 10 10

Học sinh A đạt điểm bằng với tứ phân vị thứ 3 (Q_3) của lớp. Có thể nói gì về vị trí điểm số của học sinh A này so với các bạn trong lớp?

- A. Học sinh A có điểm thấp hơn 75% bạn trong lớp.
- B. Học sinh A có điểm cao hơn 75% bạn trong lớp.
- C. Học sinh A nằm trong nhóm 25% học sinh có điểm cao nhất lớp.
- D. Học sinh A nằm trong nhóm 25% học sinh có điểm thấp nhất lớp.

Câu 10: Trong một bài kiểm tra môn Toán, điểm số của 24 học sinh trong lớp được ghi lại như sau:

3	4	4	5	5	5	6	6	6	7	7	7
8	8	8	9	9	9	10	10	10	10	10	10

Giáo viên yêu cầu học sinh xác định các tứ phân vị để từ đó phân tích được sự phân bố điểm số của học sinh trong lớp. Hỏi kết luận nào sau đây là đúng?

- A. Có đúng 25% học sinh có điểm lớn hơn Q_1 .
- B. $Q_2 = 7$, nghĩa là một nửa số học sinh có điểm bằng 7.
- C. $Q_3 = 9,5$, nghĩa là 75% học sinh có điểm không vượt quá 9,5.
- D. Có đúng 12 học sinh có điểm bằng Q_1 hoặc Q_3 .